

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh giảm dự toán kinh phí năm 2022 và chi chuyển nguồn sang năm 2023 đối với các khoản kinh phí Trung ương bổ sung có mục tiêu và kinh phí các Chương trình mục tiêu quốc gia

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN;

Căn cứ Quyết định số 308/QĐ-UBND ngày 25/01/2022 của UBND tỉnh về việc phân bổ kinh phí bổ sung năm 2021 Chương trình MTQG Giáo dục nghề nghiệp - Việc làm và An toàn lao động giai đoạn 2016 – 2020;

Căn cứ Quyết định số 2382/QĐ-UBND ngày 29/07/2022 của UBND tỉnh về việc phân bổ kinh phí thực hiện phòng, chống dịch và hỗ trợ người lao động, người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh từ nguồn ngân sách Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 2479/QĐ-UBND ngày 09/8/2022 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 3202/QĐ-UBND ngày 03/10/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt phân bổ chi tiết vốn sự nghiệp ngân sách Trung ương năm 2022 hỗ trợ thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 23/STC-DNTH ngày 18/01/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh giảm dự toán kinh phí năm 2022 đã giao các đơn vị với tổng số tiền là **1.012.387.051 đồng** (bằng chữ: Một tỷ không trăm mười hai

triệu ba trăm tám mươi bảy nghìn không trăm năm mươi một đồng) để hoàn trả lại cho ngân sách nhà nước năm 2022, cụ thể:

- Sở Tài chính: 55.180.640 đồng;
- Sở Y tế: 793.844.211 đồng;
- Trường Cao đẳng Y tế Bình Định: 163.097.200 đồng;
- Tỉnh Đoàn Bình Định: 265.000 đồng.

(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm).

Đồng thời, cho phép Sở Tài chính được chi chuyển nguồn đối với khoản kinh phí nêu trên sang năm 2023 để tiếp tục theo dõi, quản lý và đề xuất sử dụng đúng quy định.

Điều 2. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Kho bạc Nhà nước tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện việc chuyển nguồn kinh phí nêu tại Điều 1 theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Y tế, Bí thư Tỉnh đoàn Bình Định, Hiệu trưởng Trường cao đẳng Y tế Bình Định và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCTTT Nguyễn Tuấn Thanh;
- PVP NN;
- Lưu: VT, K3.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tuấn Thanh

Đơn vị tính: đồng

TT	Nội dung	Tình hình thực hiện dự toán kinh phí năm 2022			Ghi chú
		Kinh phí được giao	Kinh phí đã sử dụng	Kinh phí còn lại hoàn trả ngân sách nhà nước năm 2022	
I	SỞ TÀI CHÍNH	71.000.000	15.819.360	55.180.640	
1	Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	6.000.000	-	6.000.000	Quyết định số 2479/QĐ-UBND ngày 09/8/2022 của UBND tỉnh
<i>b</i>	<i>Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện chương trình</i>	6.000.000	-	6.000.000	
2	Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững	30.000.000	7.727.360	22.272.640	Quyết định số 2479/QĐ-UBND ngày 09/8/2022 của UBND tỉnh
<i>a</i>	<i>Dự án 7: Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình</i>	30.000.000	7.727.360	22.272.640	
3	Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới	35.000.000	8.092.000	26.908.000	Quyết định số 3202/QĐ-UBND ngày 03/10/2022 của UBND tỉnh
<i>a</i>	<i>Kinh phí quản lý Chương trình (Chỉ nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình) (Nội dung thành phần số 11)</i>	35.000.000	8.092.000	26.908.000	
II	SỞ Y TẾ	4.944.310.579	4.150.466.368	793.844.211	
1	Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	478.000.000	440.015.661	37.984.339	Quyết định số 2479/QĐ-UBND ngày 09/8/2022 của UBND tỉnh
<i>a</i>	<i>Dự án 7: Chăm sóc sức khỏe Nhân dân, nâng cao thể trạng, tầm vóc người dân tộc thiểu số; phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em</i>	469.000.000	431.943.401	37.056.599	
<i>b</i>	<i>Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện chương trình</i>	9.000.000	8.072.260	927.740	
2	Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững	50.000.000	49.715.720	284.280	Quyết định số 2479/QĐ-UBND ngày 09/8/2022 của UBND tỉnh
<i>a</i>	<i>Dự án 7: Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình</i>	50.000.000	49.715.720	284.280	
3	Trung ương bổ sung mục tiêu (Kinh phí thực hiện phòng, chống dịch Covid-19 và hỗ trợ người lao động, người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19)	4.416.310.579	3.660.734.987	755.575.592	Quyết định số 2382/QĐ-UBND ngày 29/07/2022 của UBND tỉnh
<i>a</i>	<i>Sở Y tế chưa phân bổ</i>	852		852	
<i>b</i>	<i>Trung tâm Kiểm soát bệnh tật</i>	4.416.309.727	3.660.734.987	755.574.740	Do Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương đã cấp số bom kim tiêm và hộp an toàn tương ứng với số vắc xin phòng COVID-19 được phân bổ
III	TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ BÌNH ĐỊNH	3.232.000.000	3.068.902.800	163.097.200	
1	Chương trình mục tiêu quốc gia Giáo dục nghề nghiệp - Việc làm và An toàn lao động giai đoạn 2016 - 2020	2.000.000.000	1.947.864.800	52.135.200	Quyết định số 308/QĐ-UBND ngày 25/01/2022 của UBND tỉnh
2	Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững	1.232.000.000	1.121.038.000	110.962.000	Quyết định số 2479/QĐ-UBND ngày 09/8/2022 của UBND tỉnh
	<i>Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững (Tiểu dự án 1)</i>	1.232.000.000	1.121.038.000	110.962.000	
IV	TỈNH ĐOÀN BÌNH ĐỊNH	200.000.000	199.735.000	265.000	
1	Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới	200.000.000	199.735.000	265.000	Quyết định số 3202/QĐ-UBND ngày 03/10/2022 của UBND tỉnh
	<i>Thúc đẩy chương trình khởi nghiệp, thanh niên làm kinh tế; triển khai hiệu quả Chương trình trí thức trẻ tình nguyện tham gia xây dựng nông thôn mới (Nội dung thành phần số 9)</i>	200.000.000	199.735.000	265.000	
	TỔNG CỘNG	8.447.310.579	7.434.923.528	1.012.387.051	